| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN AN LÃO**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 07/2024/HS-ST.
Ngày: 31 - 5 - 2024.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Giàu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Nguyễn Văn Vỹ.
2. Bà: Thái Kim Thoa.

***- Thư ký phiên toà***: Bà Đinh Thị Hoài Loan, thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:*** Ông Đinh Văn Trà, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2024/TLST-HS, ngày 04/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS, ngày 20/02/2024, đối với các bị cáo:

1. **HUỲNH VĂN V**, sinh ngày 17 tháng 12 năm 1979, tại tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Kim H, sinh năm 1955 (chết) và bà Bùi Thị N, sinh năm 1955; có vợ và 02 con; tiền án: chưa; tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo tại ngoại. "Có mặt"

2. **TRƯƠNG THỊ T**, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1982, tại Bình Định. Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn C, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; có

chồng và 02 con; tiền án: chưa; tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo tại ngoại "Có mặt".

3. **LÊ NGỌC N**, sinh ngày 09 tháng 7 năm 1992, tại Bình Định. Nơi cư trú: thôn N, xã N, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1967 và bà Phùng Thị Ánh H, sinh năm 1968; có vợ và 02 con; tiền án: chưa; tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo tại ngoại "Có mặt".

4. **THÁI VĂN T**, sinh ngày 24 tháng 5 năm 1995, tại Bình Định. Nơi cư trú: thôn T, xã N, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; chưa có vợ con; tiền án: chưa; tiền sự: không; nhân thân tốt. Bị cáo tại ngoại. "Có mặt"

- *Bị hại:* Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) xây dựng Tấn Thành.

Địa chỉ trụ sở: 639 đường Nguyễn Huệ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Minh Cường, chức vụ: Đội trưởng đội xe thuộc Công ty; nơi cư trú: 706 Trần Hưng Đạo, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (Văn bản ủy quyền ngày 08/8/2023, của Giám đốc Công ty TNHH xây dựng Tấn Thành)." Có mặt"

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông: Nguyễn Đình T, 39 tuổi, nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định." Có mặt"

2. Ông: Nguyễn Duy L, 25 tuổi, nơi cư trú: Thôn N, xã Nhơn Phúc, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. "Có mặt"

3. Ông: Trương Văn T, 32 tuổi, nơi cư trú: Thôn N, xã N, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. "Có mặt"

4. Ông: Lâm Thành P, 66 tuổi, nơi cư trú: Thôn Vạn Long, xã An Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. " Có mặt"

5. Bà: Nguyễn Thị K, 38 tuổi, nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. " Có mặt"

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH xây dựng Tấn Thành (gọi tắt là Công ty Tấn Thành) đang thi công tuyến đường liên xã An Hưng, huyện An Lão đến Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Để phục vụ thi công tuyến đường, Công ty Tấn Thành đã thuê các tài

xế lái xe theo thời vụ, giao xe ô tô tải ben, khoán dầu để các tài xế điều khiển xe phục vụ công trình. Do có mối quan hệ quen biết từ trước và có ý định mua dầu Diesel từ các lái xe, Huỳnh Văn V chủ động đến lán trại của công nhân tại thôn 4, xã An Hưng, huyện An Lão liên hệ bán ga, gạo và gặp các tài xế đặt vấn đề để lấy trộm dầu và bán lại cho V, được các tài xế đồng ý.

Tối ngày 31/7/2023, Huỳnh Văn Vt lái xe ô tô U oát biển số kiểm soát (BKS) 77B-1376 (nguồn gốc xe này là của Ban quản lý Rừng phòng hộ huyện An Lão thanh ý cho Nguyễn Thị K và chị K đã bán lại cho bị cáo Trương Thị T) chở theo vợ là Trương Thị T và nhiều can nhựa loại 30 lít/can, máy bơm mini dùng để hút dầu. V và T đi đến khu vực bãi đậu xe của láng trại Công ty Tấn Thành thuộc địa phận xã An Hưng, huyện An Lão. Tại đây, tài xế Lê Ngọc N cho vợ chồng V hút trộm trong xe của N 07 can dầu Diesel, tài xế Thái Văn T cho vợ chồng V hút trộm trong xe của T 07 can dầu Diesel và các tài xế Nguyễn Đình T (sinh ngày 20/6/1985, ở Tùng Giản, Phước Hòa, Tuy Phước, Bình Định) cho vợ chồng V hút trong xe của T 01 can dầu Diesel, tài xế Nguyễn Duy L (sinh ngày 31/3/1999, ở Nhơn Nghĩa Tây, Nhơn Phúc, An Nhơn, Bình Định) cho hút trong xe của L 02 can dầu Diesel, tài xế Trương Văn T (sinh ngày 02/5/1992, ở Nhơn Nghĩa Đông, Nhơn Phúc, An Nhơn, Bình Định) cho hút trong xe của T 02 can dầu Diesel và tài xế Lâm Thành P (sinh năm 1958, ở Vạn Long, An Hòa, An Lão, Bình Định) cho hút trong xe của Phước 03 can dầu Diesel. Vợ chồng V mua lại với giá 420.000 đồng/can, sau đó chở 23 can dầu Diesel về đến khu phố Gò Bùi, thị trấn An Lão, huyện An Lão thì bị Công an phát hiện và đưa về trụ sở làm việc. Qua quá trình điều tra, các bị cáo V và T còn thừa nhận trước đó, với thủ đoạn thực hiện tương tự, vợ chồng V đã ba lần đến mua dầu ở lán trại của Công ty Tấn Thành do các tài xế bán, thời gian diễn ra mua, bán vào ban đêm, khi các tài xế về đậu xe ở láng trại nghỉ, ngủ đêm, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng giữa tháng 6/2023, V cùng với T lái xe U oát BKS 77B-1376 chở theo can nhựa loại 30 lít/can, máy bơm mini để hút dầu đến khu vực công trường của Công ty Tấn Thành tại An Hưng, An Lão, cùng với tài xế hút lấy trộm dầu trong xe của Nguyễn Đình T 03 can dầu Diesel, lấy trong xe của Nguyễn Duy L 03 can dầu Diesel, lấy trong xe của Trương Văn T 03 can dầu Diesel, mua lại với giá 350.000 đồng/can và chở về xưởng keo của Công ty Vương Nhật Quân tại khu phố Gò Bùi, thị trấn An Lão cất giấu.

Lần thứ hai: Khoảng cuối tháng 6/2023, tương tự vợ chồng bị cáo V, T lái xe U oát BKS 77B-1376 chở theo can nhựa loại 30 lít/can, máy bơm mini đến khu vực công trường của Công ty Tấn Thành tại An Hưng, An Lão, cùng với các tài xế hút lấy trộm dầu trong xe của Nguyễn Đình T 03 can dầu Diesel, lấy trong xe của Nguyễn Duy L 03 can dầu Diesel, lấy trong xe của Trương Văn T 03 can dầu Diesel, lấy trong xe của Thái Văn T 03 can dầu Diesel, mua lại với giá 350.000 đồng/can và chở về xưởng keo của Công ty Vương Nhật Quân tại khu phố Gò Bùi, thị trấn An Lão cất giấu.

Lần thứ ba: Khoảng giữa tháng 7/2023, vợ chồng V, T tiếp tục lái xe U oát BKS 77B-1376 chở theo can nhựa loại 30 lít/can, máy bơm mini đến khu vực công trường của Công ty Tấn Thành tại An Hưng, An Lão cùng với các tài xế hút trộm dầu trong xe của Nguyễn Đình T 03 can dầu Diesel, lấy trong xe của Nguyễn Duy L 03 can dầu Diesel, lấy trong xe của Trương Văn T 02 can dầu Diesel và lấy trong xe của Lê Ngọc N 02 can dầu Diesel, mua lại với giá 390.000 đồng/can và chở về xưởng keo của Công ty Vương Nhật Quân tại Gò Bùi, thị trấn An Lão cất giấu.

Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS, ngày 18/8/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Lão kết luận: 261 lít dầu Diesel (DO0,05) tại thời điểm từ ngày 15/6/2023 đến ngày 20/6/2023, giá trị tài sản bị thiệt hại là 261 lít x 18.380 đồng/lít = 4.797.180 đồng; 348 lít dầu Diesel (DO 0,05) tại thời điểm từ ngày 25/6/2023 đến ngày 30/6/2023, giá trị tài sản bị thiệt hại là 348 lít x 18.530 đồng/lít = 6.448.440 đồng; 290 lít dầu Diesel (DO 0,05) tại thời điểm từ ngày 15/7/2023 đến ngày 20/7/2023, giá trị tài sản bị thiệt hại là 290 lít x 18.980 đồng/lít = 5.504.200 đồng; 667 lít dầu Diesel (DO 0,05) tại thời điểm ngày 31/7/2023, giá trị tài sản bị thiệt hại là 667 lít x 19.890 đồng/lít = 13.266.630 đồng. Tổng giá trị toàn bộ tài sản Công ty Tấn Thành bị thiệt hại là: 30.016.450 đồng.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSAL, ngày 28/12/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Huỳnh Văn V, Trương Thị T, Lê Ngọc N, Thái Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Viết tắt là BLHS).

*Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):*

Về tội danh: đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của BLHS: xử phạt bị cáo Huỳnh Văn V từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của BLHS: xử phạt bị cáo Trương Thị T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2; Điều 51 và Điều 36 của BLHS xử phạt các bị cáo: Lê Ngọc N, Thái Văn T, mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS): Sung quỹ Nhà nước số tiền Công an huyện An Lão đã tạm giữ là 9.660.000 đồng (đây là tiền của bị can N, T và các tài xế khác đã bán dầu Diesel cho vợ chồng V vào đêm ngày 31/7/2023). Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe ô tô U oát biển kiểm soát 77B-1376, số máy 90107495, số khung bị mục, cũ không đọc được. Tịch thu tiêu hủy: 25 can nhựa loại 30 lít; 01 ống nhựa màu trắng bên trong có cuộn lò so sắt, dài 4,02 m, phi 21, hai đầu gắn hai ống nhựa PVC dài 10 cm, phi 21; 01 máy bơm mini màu trắng, đầu máy bơm có gắn ống

nhựa màu xanh lá cây, dài 2,25 m, phi 21, trên đầu ống nhựa màu xanh có gắn 01 ống nhựa PVC dài 08 cm, phi 21; 01 máy bơm màu đen, 01 đầu gắn ống nhựa màu xanh dài 2,3m, phi 21, một đầu gắn ống nhựa màu nâu, dài 2,9 m; 01 bình ắc quy màu đen đỏ, trên thân hình có in chữ YongHeng; 01 thùng phuy hình trụ tròn, cao 89 cm, đường kính 58 cm, thân màu xanh nước biển có in chữ Petrolimex, nắp màu đỏ; 01 thùng phuy hình trụ tròn, cao 89 cm, đường kính 58 cm, thân và nắp màu xanh da trời; 01 thùng phuy hình trụ tròn, cao 89 cm, đường kính 58 cm, thân và nắp màu xanh da trời, trên nắp thùng in chữ PETROLIMEX Dầu thủy lực.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường, nên không đề nghị HĐXX xem xét.

*Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Phan Minh Cường, người đại diện theo ủy quyền của Công ty Tấn Thành, không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại vì họ là tài xế lái xe cho công ty, trong quá trình vận hành xe họ tiết kiệm nên sử dụng dư mỗi ngày từ 01 đến 1,3 lít dầu so với định mức cấp là không đáng kể, các bị cáo cũng đã tự nguyện nộp tiền cho Công ty đầy đủ. Hiện nay Công ty cũng đã nhận lại số dầu bị mất. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Việt xin được cải tạo tại gia đình. Các bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của Công ty là sai quy định của pháp luật, các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với những chứng cứ, tài liệu khác, có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Từ giữa tháng 6 đến đầu tháng 7/2023, bị cáo Huỳnh Văn V bàn bạc thống nhất với bị cáo Trương Thị T đến bãi đậu xe của Công ty Tấn Thành trao đổi cùng với các tài xế hút dầu và mua lại dầu giá rẻ để sử dụng. Bị cáo V thống nhất với các bị cáo N, T và các tài xế khác đồng ý để bị cáo V hút dầu từ các xe ben,

xe ủi đang thi công trình đường bê tông xã An Hưng 04 lần. Tổng số dầu bị cáo V trực tiếp dùng máy bơm hút từ xe ben do bị cáo N, bị cáo T và những tài xế khác mở nắp thùng dầu của xe để cho bị cáo V trực tiếp hút ra can và bị cáo T trả tiền cho các tài xế từ giữa tháng 6 đến ngày 31/7/2024 là 54 can. Các bị cáo Huỳnh Văn V, Trương Thị T, Lê Ngọc N, Thái Văn T cùng nhau thống nhất thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt dầu của Công ty TNHH xây dựng Tấn Thành, trong đó các bị cáo V, T trực tiếp hút và mua dầu của Công ty Tấn Thành tổng cộng là 54 can dầu Diezel trị giá 30.016.450 đồng. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão truy tố các bị cáo Huỳnh Văn V, Trương Thị T, Lê Ngọc N, Thái Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi chiếm đoạt tài sản mà các bị cáo thực hiện là hoàn toàn trái pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của Công ty TNHH xây dựng Tấn Thành được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó không những ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, làm mất an toàn xã hội ở địa phương, mà còn gây ra tâm trạng lo lắng trong các Công ty xây dựng đang thi công tại địa phương về tệ nạn trộm cắp đang diễn ra phức tạp trên địa bàn huyện An Lão. Bị cáo Huỳnh Văn V, Trương Thị T là những người mua bán, lẽ ra các bị cáo phải làm ăn buôn bán chân chính, đằng này các bị cáo biết việc mua dầu Diesel hút trộm vào ban đêm của Công ty là tài sản trộm cắp, nhưng vì hám lợi nên đã xem thường pháp luật, trực tiếp nhiều lần thực hiện hút dầu trộm và mua lại với giá rẻ là hành vi vi phạm pháp luật. Các bị cáo N, T là tài xế lẽ ra phải bảo vệ dầu Diesel của Công ty cấp để phục vụ cho xe vận chuyển đảm bảo thi công công trình đạt chất lượng, đằng này các bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý cấp dầu cho tài xế, đã bàn bạc cùng nhau hút trộm dầu của Công ty, móc nối với bị cáo Huỳnh Văn V thực hiện hành vi lén lút hút dầu từ các xe ben của Công ty giao tài xế quản lý bán cho bị cáo Huỳnh Văn V, Trương Thị T để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện cần phải bị áp dụng hình phạt tương xứng và thật nghiêm khắc, thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, HĐXX thấy rằng: Các bị cáo cùng cố ý tham gia thực hiện một tội phạm nên có yếu tố đồng phạm. Trước khi thực hiện tội phạm, các bị cáo không phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người, không câu kết chặt chẽ nên các bị cáo đồng phạm giản đơn, tất cả đều là người thực hành giúp sức, hỗ trợ nhau tích cực cùng thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Để đưa ra mức hình phạt tương xứng, cần phải đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Vai trò của mỗi bị cáo được xác định cụ thể như sau:

[4.1] Bị cáo Huỳnh Văn V: Là người khởi xướng, đưa ra kế hoạch và trực tiếp nhiều lần dùng bơm mini hút dầu ra can, rồi vận chuyển dầu diesel bằng xe U oát đem cất giấu tại Công ty Vương Nhật Quân để sử dụng cho xe ô tô cá nhân. Bị cáo nhận

thức được việc chiếm đoạt tài sản của công ty bằng việc mua dầu giá rẻ là hành vi trộm cắp và vi phạm pháp luật. Bị cáo biết các tài xế dự trữ dầu trong xe nên nhiều lần bị cáo lén lút mua vào đêm khuya, bị cáo ham lợi và trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của Công ty. Bị cáo trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản và vận chuyển dầu của Công ty Tấn Thành đem đi cất giấu nhiều lần, nên phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"phạm tội từ 02 lần trở lên"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có vai trò then chốt trong vụ án này. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo Việt khỏi xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4.2] Bị cáo Trương Thị T: Là người giúp sức, tạo điều kiện về vật chất tinh thần thể hiện bằng việc thống nhất mang can đi hút dầu và mua dầu cùng bị cáo V; trực tiếp vặn đóng các nút can, thanh toán tiền dầu cho các tài xế. Vì hám lợi, muốn mua dầu giá rẻ để sử dụng nhằm mục đích lợi nhuận nên khi nghe bị cáo V bàn bạc rủ đi hút, mua dầu của công ty thì bị cáo đồng ý thực hiện cùng bị cáo V. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo như: Có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này người phạm tội chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Công ty Tấn Thành 5.000.000 đồng, được Ủy ban nhân dân huyện An Lão tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác thu và nộp thuế năm 2015; người đại diện của bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng, nhưng có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp buôn bán ổn định, từ khi bị cơ quan có thẩm quyền phát hiện hành vi phạm tội cho đến nay bị cáo không tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, tuy nhiên các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng. Căn cứ các quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, người bị kết án phạt tù đủ điều kiện được hưởng án treo.Vì vậy HĐXX nghĩ cho bị cáo T cơ hội để tự cải tạo và tạo điều kiện cho bị cáo nuôi con đang học, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo. Đồng thời thể hiện tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

[4.3] Các bị cáo Lê Ngọc N, Thái Văn T: Là người thực hành tích cực, trực tiếp dẫn bị cáo V, T đến mở nắp bình dầu của xe để bị cáo V dùng bơm mi ni hút dầu diesel của Công ty. Vì hám lợi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên ngay sau khi nghe bị cáo Việt gợi ý mua dầu tận láng trại, V trực tiếp dùng bơm hút trộm dầu của công ty rồi các bị cáo bán lấy tiền thì các bị cáo đồng ý thực hiện. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt

nghiêm khắc thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên HĐXX nhận thấy rằng các bị cáo có nhân thân tốt, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho công ty; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người đại diện hợp pháp của bị hại cũng tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét các bị cáo là tài xế làm việc thời vụ, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội lần đầu, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục; gia đình những người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án; tạo điều kiện cho các bị cáo tiếp tục thực hiện lái xe thi công công trình, hòa nhập cộng đồng và rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4.3.1] Xét các bị cáo N, T là tài xế có thu nhập không ổn định, nên HĐXX miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo quy định tại khoản 3 Điều 36 của BLHS.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Huỳnh Văn V, Trương Thị T bị áp dụng tình tiết tăng nặng *"phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Huỳnh Văn V, Trương Thị T đã tự nguyện nộp trả lại cho Công ty Tấn Thành số tiền 10.000.000 đồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ*"Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại"*, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo*"Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi"*, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo V có cha là thương binh, bị cáo T được Ủy ban nhân dân huyện An Lão tặng giấy khen năm 2015 nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Lê Ngọc N, Thái Văn T tự nguyện nộp tiền trả lại cho Công ty Tấn Thành; các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn về hành vi phạm tội, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ*"người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại";"phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng","thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi"*, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Số tiền 9.660.000 đồng là tiền của các bị cáo N, T và các tài xế khác giao nộp từ việc bán dầu Diesel trái phép cho vợ chồng Việt vào đêm ngày 31/7/2023. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã tạm gửi vào tài khoản Kho bạc. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7.2] Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) xe ô tô, biển kiểm soát 77B-1376, số máy 90107495, số khung bị mục, cũ không đọc được; 25 can nhựa loại 30 lít; 01 ống nhựa màu trắng bên trong có cuộn lò xo sắt, dài 4,02 m, phi 21, hai đầu gắn hai ống nhựa PVC dài 10 cm, phi 21; 01 máy bơm mini màu trắng, đầu máy bơm có gắn ống nhựa màu xanh lá cây, dài 2,25 mét, phi 21, trên đầu ống nhựa màu xanh có gắn 01 ống nhựa PVC dài 08 cm, phi 21; 01 máy bơm màu đen, 01 đầu gắn ống nhựa màu xanh dài 2,3 mét, phi 21, một đầu gắn ống nhựa màu nâu, dài 2,9 mét; 01 bình ắc quy màu đen đỏ, trên thân hình có in chữ YongHeng; 01 thùng phuy hình trụ tròn, cao 89 cm, đường kính 58 cm, thân màu xanh nước biển có in chữ Petrolimex, nắp màu đỏ; 01 thùng phuy hình trụ tròn, cao 89 cm, đường kính 58 cm, thân và nắp màu xanh da trời; 01 thùng phuy hình trụ tròn, cao 89 cm, đường kính 58 cm, thân và nắp màu xanh da trời, trên nắp thùng in chữ PETROLIMEX Dầu thủy lực. Đây là tài sản của các bị cáo V, T dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với các ông Nguyễn Đình T, Trương Văn T, Nguyễn Duy , Lâm Thành P là những tài xế lái xe của Công ty Tấn Thành, có hành vi mở nắp bình dầu của xe, để bị cáo V hút và bán dầu cho các bị cáo V, T mua. Tuy nhiên hành vi của những người này chưa đủ định lượng, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Huỳnh Văn V, Trương Thị T, Lê Ngọc N, Thái Văn T mỗi bị cáo phải nộp án phí 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[10] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định đề nghị áp dụng điều luật, hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX, nên chấp nhận.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Văn Việt,*

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Thị Thật;*

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Ngọc Nhân, Thái Văn Thắng;*

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135, 136 của BLTTHS;*

*Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

**Tuyên xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn V, Trương Thị T, Lê Ngọc N, Thái Văn T đồng phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn V 06 (*Sáu*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.2. Xử phạt: Bị cáo Trương Thị T 06 *(Sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 *(Mười hai)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/5/2024.

Giao người được hưởng án treo Trương Thị T cho Uỷ ban nhân dân thị trấn An Lão, huyện An Lão, tỉnh Bình Định để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3. Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc N 09 *(Chín)* tháng cải tạo không giam giữ.

2.4. Xử phạt: Bị cáo Thái Văn T 09 *(Chín)* tháng cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Giao những người bị phạt cải tạo không giam giữ Lê Ngọc N, Thái Văn T cho Uỷ ban nhân dân xã Nhơn Phúc, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định, nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình những người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Nhơn Phúc trong việc giám sát, giáo dục những người bị kết án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Lê Ngọc Nhân, Thái Văn Thắng.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 9.660.000 đồng (tại giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 04/8/2023 của Kho bạc Nhà nước huyện An Lão).

3.2. Tiếp tục tạm giữ số tiền 9.660.000 đồng đã tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện An Lão, tỉnh Bình Định để đảm bảo thi hành án.

3.3. Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) xe ô tô, biển kiểm soát 77B-1376, số máy 90107495, số khung bị mục, cũ không đọc được;

- 25 can nhựa loại 30 lít;

- 01 ống nhựa màu trắng bên trong có cuộn lò xo sắt, dài 4,02 m, phi 21, hai đầu gắn hai ống nhựa PVC dài 10 cm, phi 21;

- 01 máy bơm mini màu trắng, đầu máy bơm có gắn ống nhựa màu xanh lá cây, dài 2,25 m, phi 21, trên đầu ống nhựa màu xanh có gắn 01 ống nhựa PVC dài 08 cm, phi 21;

- 01 máy bơm mini màu đen, 01 đầu gắn ống nhựa màu xanh dài 2,3 m, phi 21, một đầu gắn ống nhựa màu nâu, dài 2,9 m;

- 01 bình ắc quy màu đen đỏ, trên thân hình có in chữ YongHeng;

- 01 (một) thùng phuy hình trụ tròn, cao 89 cm, đường kính 58 cm, thân màu xanh nước biển có in chữ Petrolimex;

- 01 (một) thùng phuy hình trụ tròn, cao 89 cm, đường kính 58 cm, thân và nắp màu xanh da trời;

- 01 (một) thùng phuy hình trụ tròn, cao 89 cm, đường kính 58 cm, thân và nắp màu xanh da trời, trên nắp thùng in chữ PETROLIMEX Dầu thủy lực.

*(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/01/2024 giữa Công an huyện An Lão và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Huỳnh Văn V, Trương Thị T, Lê Ngọc N, Thái Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *( Hai trăm nghìn đồng chẵn).*

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/5/2024).

***Nơi nhận:*** **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện KSND tỉnh Bình Định;
- Viện KSND huyện An Lão;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện An Lão;
- Cơ quan THAHS Công an huyện An Lão;
- Chi cục THA dân sự huyện An Lão;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Những người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Giàu**